

Bản án số: 43/2019/HNGĐ-ST
Ngày 30-10-2019
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Hữu Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị NTDH; địa chỉ: Số 21C Ngõ 73 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh LXH; địa chỉ: Số 21C Ngõ 73 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh NLQ; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã D, huyện E, thành phố Hải Phòng. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 16, Phân trại 01, Trại giam F (Tổng cục VIII - Bộ Công an); địa chỉ: Huyện G, tỉnh H; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 30-7-2019 và được bổ sung bằng lời khai tại các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, chị NTDH trình bày như sau:

Chị NTDH và anh LXH có quan hệ tình cảm từ tháng 01 năm 2018, nên chị NTDH đã có thai. Ngày 30-10-2018, chị NTDH sinh cháu bé dự định đặt tên là I theo Giấy chứng sinh số: 12690, Quyền số: 127/2018 ngày 30-10-2018 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Trong thời gian mang thai cháu I, chị NTDH vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh NLQ. Do mâu thuẫn gia đình trầm trọng, chị NTDH đã sống ly thân với anh LXH từ khoảng năm 2010. Đến ngày 05-6-2018, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử cho chị NTDH và anh LXH được ly hôn tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 71/2018/HNGĐ-ST ngày 05-6-2018. Do thời gian mang thai cháu I, chị NTDH và anh LXH vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên chị NTDH chưa làm được giấy khai sinh cho cháu I. Vì vậy, chị NTDH đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xác định anh LXH là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên I theo Giấy chứng sinh số: 12690, Quyền số: 127/2018 ngày 30-10-2018 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.

Tại Bản tự khai ngày 29-8-2019 và tại phiên tòa, bị đơn, anh LXH trình bày:

Anh LXH xác nhận có quan hệ tình cảm với chị NTDH từ tháng 01 năm 2018, nên chị NTDH đã có thai. Ngày 30-10-2018, chị NTDH sinh cháu bé dự định đặt tên là I theo Giấy chứng sinh số: 12690, Quyền số: 127/2018 ngày 30-10-2018 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Trong thời gian mang thai cháu I, chị NTDH vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh LXH. Đến ngày 05-6-2018, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã xử cho chị NTDH và anh LXH được ly hôn tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 71/2018/HNGĐ-ST ngày 05-6-2018. Do thời gian mang thai cháu I, chị NTDH và anh LXH vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên chị NTDH và anh LXH chưa làm được giấy khai sinh cho cháu I. Vì vậy, chị NTDH đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xác định anh LXH là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên I theo Giấy chứng sinh số: 12690, Quyền số: 127/2018 ngày 30-10-2018 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng, anh LXH đồng ý và đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản ghi lời khai của đương sự ngày 24-9-2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh NLQ trình bày:

Anh LXH kết hôn với chị NTDH từ tháng 8 năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện E, thành phố Hải Phòng khoảng cuối năm 2018, anh LXH không nhớ rõ ngày tháng đăng ký kết hôn. Đến năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử cho anh LXH và chị NTDH được ly hôn. Anh LXH xác nhận, cháu I không phải là con của anh và chị NTDH. Vì vậy, anh LXH đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo Kết luận giám định số: 85/2019/GĐSH ngày 04-9-2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Anh LXH là bố đẻ của cháu dự định đặt tên là I, với độ tin cậy là $Pi > 99\%$.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Căn cứ Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Việc xác định về thẩm quyền; về quan hệ pháp luật tranh chấp; về tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; về việc thu thập chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát; việc cấp tổng đạt văn bản tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa, đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của Điều 28, Điều 35, Điều 48, Điều 49, Điều 97, Điều 220, Điều 227, Điều 228 và Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh LXH là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên I theo Giấy chứng sinh số: 12690, Quyền số: 127/2018 ngày 30-10-2018 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Nguyên đơn được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2] Xét thấy, chị NTDH đề nghị tuyên bố anh LXH là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên I như nêu trên, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng theo quy định tại khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Xét thấy, chị NTDH và anh LXH có quan hệ tình cảm từ tháng 01 năm 2018. Ngày 30-10-2018, chị NTDH sinh cháu bé dự định đặt tên là I. Thời điểm mang thai cháu I, chị NTDH vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh LXH. Đến ngày 05-6-2018, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã xử cho chị NTDH và anh LXH được ly hôn như nêu trên. Theo Kết luận giám định số: 85/2019/GĐSH ngày 04-9-2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “*Anh LXH là bố đẻ của cháu dự định đặt tên là I ..., (độ tin cậy: $P_i > 99\%$)*”. Vì vậy, chị NTDH đề nghị Tòa án xác nhận anh LXH là cha đẻ

của cháu bé dự định đặt tên là I theo Giấy chứng sinh số: 12690, Quyền số: 127/2018 ngày 30-10-2018 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 39 Bộ luật Dân sự và Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị NTDH được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Tuyên bố: Anh LXH là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là I theo Giấy chứng sinh số: 12690, Quyền số: 127/2018 ngày 30-10-2018 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.

2. Về án phí: Chị NTDH được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS. quận Hồng Bàng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Huyền